

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

*YK, ngày 03 tháng 08 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 07 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn V sinh năm 1973; địa chỉ xóm 5B, xã N, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Trần Thị T sinh năm 1977; địa chỉ xóm 5B, xã N, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 07 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/07/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Vũ Văn V và chị Trần Thị T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con: Anh V và chị T cùng trình bày, vợ chồng có 02 con là cháu Vũ Đức T1 sinh ngày 15/06/1995 và cháu Vũ Thị T2 sinh ngày 28/07/1997; cả hai cháu đều đã trưởng thành tự lập được cuộc sống, nên cả anh V và chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Anh V và chị T đều trình bày, vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết tài sản chung với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không vay nợ ai tài sản gì.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh V và chị T thỏa thuận anh V chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0005461 ngày 09/07/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK; anh V được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- UBND xã N
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Lực**